Thứ Hai, Ngày 28 Tháng 4 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Thứ Hai ảm đạm

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thị trường tiếp tục có một phiên giao dịch ảm đảm khi lịch nghỉ lễ dài hạn gần đến, với sự phân hóa giữa các nhóm ngành. Thanh khoản tiếp tục giảm và ở mức dưới trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 2.43 điểm (-0.20%), đạt 1,226.80 điểm; HNX-Index giảm 0.27 điểm (-0.13%), đạt 211.45 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 14.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 679.8 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 3.46 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MBB, BVH, HPG.

▶ VIC (+1.49%), SAB (+3.43%), GEE (+6.56%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. VHM (-6.10%), FPT (-2.56%), BID (-1.29%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Bất động sản, Viễn thông, và Công nghệ là các nhóm ảnh hưởng lớn nhất đến đà giảm của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VHM, VGI, FOX, FPT.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường ghi nhận một phiên giao dịch ảm đạm với thanh khoản giảm mạnh và tiếp tục đi ngang quanh vùng 1200 – 1240. Dòng tiền xuất hiện sự phân hóa theo kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp. Trong kịch bản thị trường cân bằng thành công, vùng 1140 có thể coi là vùng đáy mới của chỉ số. Vùng hỗ trợ ngắn hạn của chỉ số là 1,170 – 1,180 và vùng kháng cự gần nhất là 1,270.

Chiến lược: Trong bối cảnh vĩ mô còn nhiều biến động, nhà đầu tư không nên mua bắt đáy khi lượng hàng bắt đáy từ các phiên trước có thể sẽ về tạo ra lực bán mạnh. Cần chờ đợi thị trường xây dựng nền giá ổn định trước khi giải ngân vị thế mua.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,227	-0.2	-6.9	1.4	13.7	1.6	5,143,221
VN30 Index	1,312	-0.4	-4.5	5.8	10.8	1.5	3,644,942
VN Midcap	1,753	0.1	-9.6	-3.2	16.2	1.3	902,138
VN Smallcap	1,335	0.1	-8.8	-4.2	16.5	0.9	249,357
HNX Index	211	-0.1	-11.2	-6.8	20.4	1.1	293,204
UpCom	92	0.0	-6.5	3.9	13.4	1.8	1,366,474

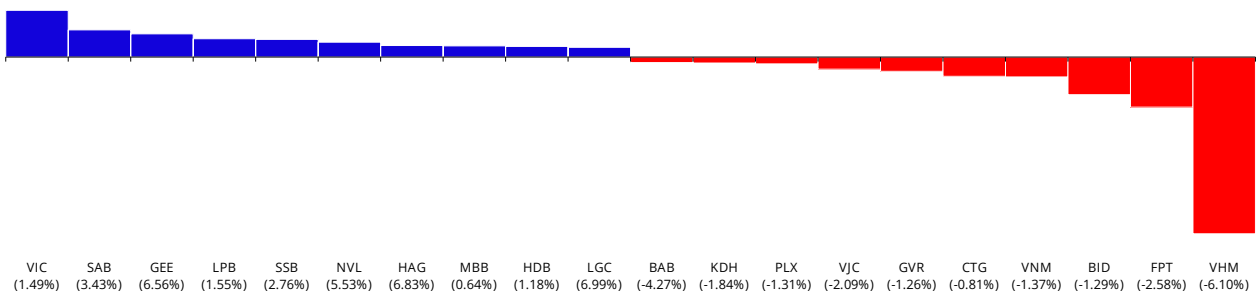
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.9	0.7	-3.0	1.1	26.1	3.3	126,159
Bảo hiểm	-0.2	-11.2	-8.3	13.7	14.2	1.4	46,899
Bất động sản	-1.4	2.6	22.0	16.6	16.7	1.3	834,412
CNTT	-2.4	-12.1	-27.6	2.3	20.7	4.3	175,653
Dầu khí	-1.1	-16.3	-14.1	-14.7	18.3	2.0	52,813
Dịch vụ tài chính	1.1	-12.1	-4.4	-3.9	17.4	1.4	184,496
Tiện ích	-0.3	-8.6	-8.7	-9.0	17.6	1.7	264,312
Du lịch và Giải trí	-0.3	0.0	-3.2	18.7	12.7	9.7	125,904
Hàng & DV CN	-0.6	-3.2	-0.6	3.2	13.1	1.5	144,889
Hàng CN & Gia dụng	0.4	-14.9	-24.0	-19.6	11.1	1.4	47,000
Hóa chất	-0.3	-23.9	-19.2	-16.6	17.1	1.6	186,943
Ngân hàng	0.1	-7.9	-2.5	3.8	8.5	1.4	2,069,104
Ô tô và phụ tùng	-0.1	-7.6	-4.6	-9.0	17.9	1.1	13,929
Tài nguyên Cơ bản	0.1	-7.4	-8.0	-4.8	15.4	1.3	203,909
Th.phẩm & Đồ uống	0.4	-2.6	-5.9	-2.1	18.8	2.4	408,913
Truyền thông	-0.9	-13.7	-11.4	58.8	16.9	1.3	2,606
Xây dựng và Vật liệu	0.3	-7.6	-3.5	-1.2	16.0	1.3	123,193
Y tế	-0.1	-5.2	-9.2	-0.1	16.9	2.0	36,763

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.1	1.3	-4.3	-7.7	-8.2	-6.0
USD/JPY	143	-0.2	1.8	-4.3	-7.8	-8.8	-8.3
USD/CNY	7	0.2	0.1	0.5	0.7	0.0	1.0
KRW/USD	1,444	0.2	1.6	-1.7	0.9	-1.9	4.8
EUR/USD	1	0.1	1.4	-4.6	-8.1	-8.8	-5.6
USD/VND	25,998	-0.1	0.4	1.6	3.6	2.0	2.6
Dầu Thô	63	-0.1	-0.2	-9.3	-14.7	-12.2	-24.9
Xăng	237	11.9	14.8	6.1	15.5	18.4	-14.2
Khí đốt	3	0.5	-2.1	-27.4	-14.9	-18.7	83.0
Than	95	0.6	0.3	-1.1	-18.0	-23.9	-26.2
Vàng	3,281	-1.2	-4.2	6.4	18.7	25.0	40.5
Thép cuộn	3,339	1.1	1.8	-1.6	-3.3	-3.8	-12.8

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. TCB – Ngân hàng: Tại ĐHĐCĐ 2025, CEO Jens Lottner chia sẻ: "Techcombank không coi việc tìm đối tác chiến lược là bắt buộc. Nếu chỉ mang lại vốn thì chưa đủ, vì Techcombank đang có nền tảng vốn rất mạnh".

2. VHC – Thủy sản: Chủ tịch VHC nhấn mạnh Vĩnh Hoàn không có ý định rút lui khỏi thị trường Mỹ, bởi cá tra có mức giá phù hợp với người tiêu dùng Mỹ và vẫn giữ được sức hút. Bà nhắc lại khát vọng về việc đưa cá tra Việt Nam lên bàn sushi của người Nhật, một trong những thị trường khắt khe nhất thế giới.

3. SRF – Xây dựng: Quý 1/2025 đạt hơn 1,000 tỷ doanh số ký hợp đồng, có thể trúng thầu thêm 2,000 tỷ. Về công nợ, Searefico cho biết khoản phải thu trong Q1/2025 giảm hơn 31% nhờ Công ty đã thu hồi được một số công nợ.

4. STB – Ngân hàng: Sacombank (HSX: STB) lãi trước thuế hơn 3.674 tỷ đồng, tăng 38% so với cùng kỳ năm trước nhờ giảm mạnh dự phòng rủi ro.

5. KHG – Bất động sản: Tập đoàn Khải Hoàn Land (HOSE: KHG) vừa được vinh danh Top 10 Công ty Dịch vụ Bất động sản uy tín năm 2025, góp phần củng cố uy tín thương hiệu và năng lực kinh doanh vững mạnh.

6. VPB – Ngân hàng: Ngày 28/04, VPBank (HSX: VPB) tổ chức ĐHCĐ 2025, đề cập nội dung chính bao gồm kế hoạch tăng trưởng lợi nhuận, chia cổ tức 2024 bằng tiền mặt 5%, thành lập công ty bảo hiểm nhân thọ và bầu HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

7. HDB – Ngân hàng: HDBank (HSX: HDB) công bố KQKD Q1/2025 tăng trưởng cao, lợi nhuận quý 1 đạt trên 5,350 tỷ đồng, khởi động mô hình Tập đoàn tài chính ngân hàng hàng đầu Việt Nam, tiếp tục nằm trong nhóm hiệu quả cao nhất ngành ngân hàng.

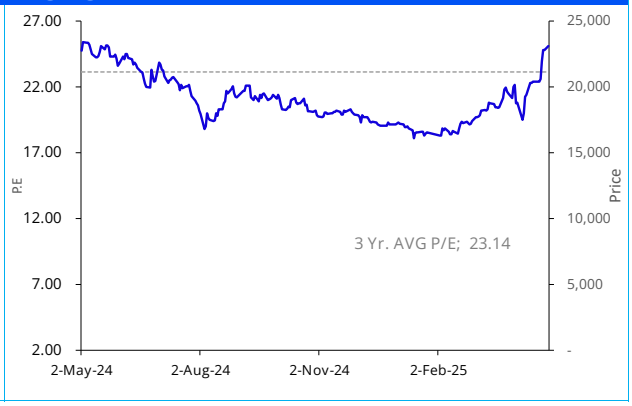
8. DHG – Dược: CTCP Dược Hậu Giang (HSX: DHG) công bố KQKD Q1/2025 với doanh thu đi lùi 5% y/y. Tuy nhiên, nhờ tập trung vào các sản phẩm tự sản xuất, DHG cải thiện lợi nhuận gộp, tăng trưởng 11% y/y.

9. DXG – Bất động sản: Dù tình hình vĩ mô nhiều biến động, CTCP Tập đoàn Đất Xanh (HSX: DXG) vẫn tỏ ra tham vọng với năm 2025 khi đặt mục tiêu lợi nhuận ròng tăng 44% và hướng đến các sản phẩm thuộc phân khúc trung và cao cấp.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Vincom Retail – VRE

VRE – Bán lẻ: Quý 1/2025, Vincom Retail ghi nhận doanh thu thuần và LNST lần lượt đạt 2,131 tỷ đồng (-5.5 y/y) và 1,177 tỷ đồng (+8.9% y/y).



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	4/27/2025	4/28/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bán lẻ	-15.7	715	628	745	
2	Thực phẩm và đồ uống	-17.3	1,805	1,247	1,509	
3	Y tế	-27.2	41	28	39	
4	Truyền thông	-31.2	22	26	38	
5	Bất động sản	-31.9	3,482	2,603	3,824	
6	Du lịch và Giải trí	-32.2	210	126	185	
7	Ô tô và phụ tùng	-33.3	80	73	109	
8	Hàng cá nhân & Gia dụng	-34.9	176	126	194	
9	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-35.2	1,117	793	1,223	
10	Hóa chất	-38.9	460	373	610	
11	Dịch vụ tài chính	-39.1	1,660	1,444	2,373	
12	Công nghệ Thông tin	-39.9	648	446	742	
13	Ngân hàng	-41.5	5,746	3,111	5,313	
14	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-41.7	195	123	210	
15	Xây dựng và Vật liệu	-42.6	1,099	612	1,066	
16	Dầu khí	-42.9	266	153	267	
17	Tài nguyên Cơ bản	-46.6	829	479	896	

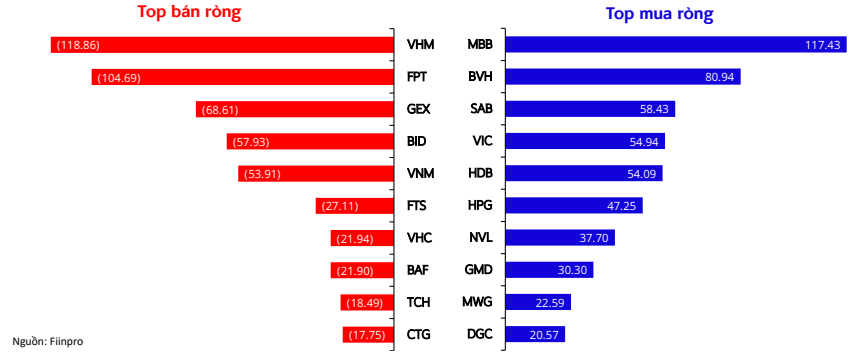
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
NVL	Novaland	Bất động sản	11,450	5.5	11.2	11.7	101	310.2	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	23,100	1.3	13.2	34.7	84	332.2	
VIC	VinGroup	Bất động sản	68,000	1.5	10.6	67.7	21	475.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	26,000	0.2	1.0	5.5	8	289.7	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	31,050	1.0	1.8	8.4	29	63.2	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	50,800	0.0	-0.4	10.4	(15)	25.7	
HDB	HDBank	Ngân hàng	21,500	1.2	5.4	-15.7	(15)	158.7	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	25,250	1.6	3.5	-12.6	(22)	200.2	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	32,800	1.5	-0.8	5.0	(54)	50.6	
ACB	ACB	Ngân hàng	23,950	0.2	-0.6	-7.2	(39)	95.8	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	15,700	0.0	-4.3	-24.2	(46)	82.4	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	17,350	0.0	-5.4	-8.4	(71)	35.4	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	27,200	0.0	-0.2	-2.0	(57)	77.8	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	58,500	-6.1	6.4	46.3	(30)	449.6	
SHB	SHB	Ngân hàng	12,700	-0.8	-3.8	37.5	(29)	683.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	50,800.0	0.0	-0.4	10.4	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	31,050.0	1.0	1.8	8.4	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,500.0	-1.1	-10.6	38.7	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	9,810.0	0.0	-0.2	-21.5	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	6,140.0	-0.2	2.3	3.5	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	15,700.0	0.0	-4.3	-24.2	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	17,350.0	0.0	-5.4	-11.9	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	32,800.0	1.5	-0.8	5.0	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	48,100.0	0.5	-2.8	-16.5	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	43,000.0	0.5	-1.0	-8.5	-4.4	48.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

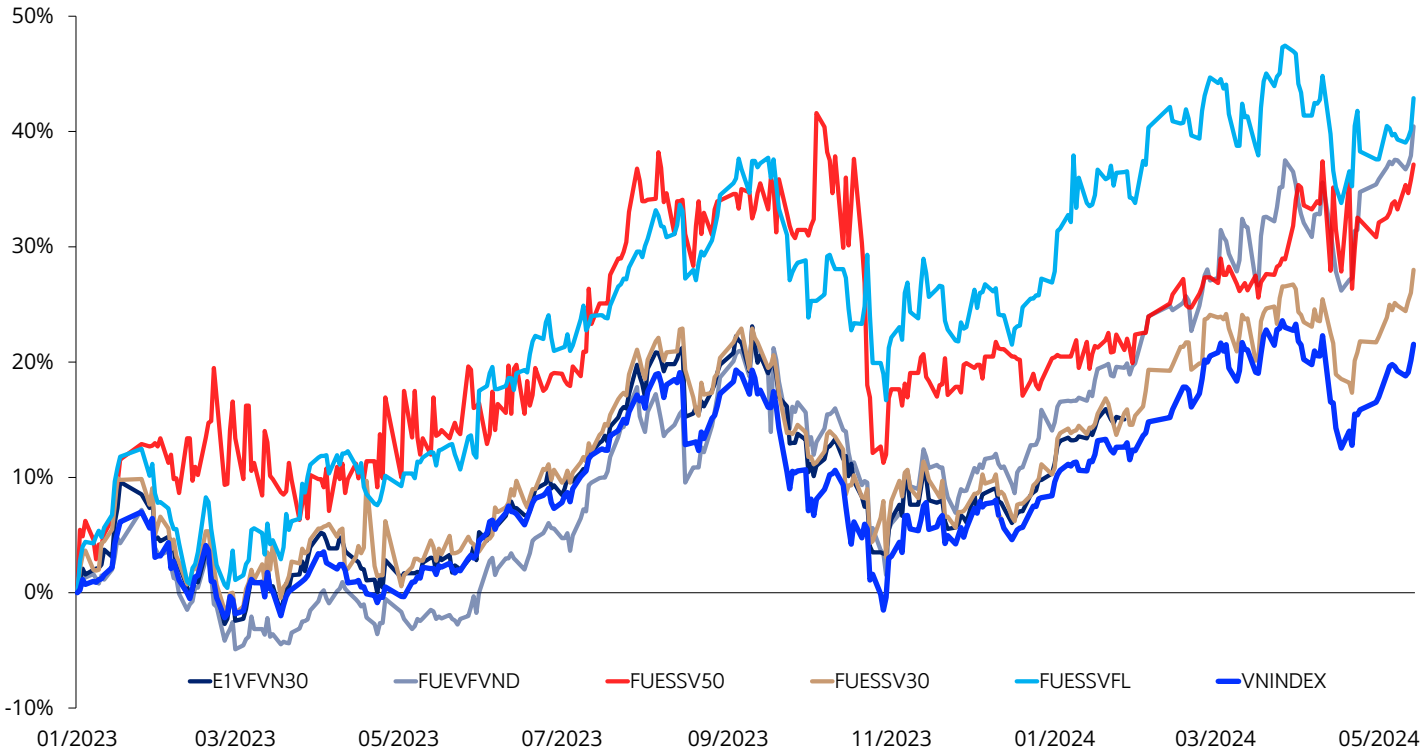
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
4/28/2025	1,856.9	1,854.5	2.4
4/25/2025	2,287.5	2,880.2	-592.8
4/24/2025	2,429.7	1,851.1	578.6
4/23/2025	2,109.6	2,201.5	-91.8
4/22/2025	3,866.8	3,348.4	518.4
4/21/2025	1,783.9	1,615.0	168.9
4/18/2025	2,228.8	2,220.0	8.8
4/17/2025	2,839.4	7,481.0	-4,641.6
4/16/2025	2,200.4	2,476.1	-275.7
4/15/2025	3,173.1	2,959.0	214.2
4/14/2025	3,412.7	3,525.9	-113.2
4/11/2025	5,520.4	4,540.3	980.1
4/10/2025	552.4	1,407.8	-855.4
4/9/2025	4,745.5	4,474.3	271.2
4/8/2025	2,616.3	4,343.5	-1,727.2
4/4/2025	4,340.8	7,103.0	-2,762.2

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,850	0.2%	-5.4%	-2.7%	238,500	5.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,400	-0.4%	-6.3%	-3.5%	1,900	0.0	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,640	-0.2%	-10.2%	-2.1%	8,000	0.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	29,410	1.1%	-8.1%	-12.3%	545,700	16.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,180	0.0%	-9.1%	-4.1%	33,600	0.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,140	0.2%	-5.1%	-3.4%	7,900	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,800	0.1%	-4.2%	-2.9%	600	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,860	-6.7%	-9.5%	4.2%	300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,770	0.1%	-5.2%	-2.2%	400	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,000	2.3%	-9.4%	-8.3%	13,300	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,700	-0.8%	-8.6%	-3.1%	800	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	12,350	-0.2%	-8.1%	-12.8%	600	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,790	6.3%	2.5%	-0.3%	3,500	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	10,870	n.a	-11.1%	-13.5%	1,100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,000	0.0%	-10.0%	-6.3%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	210.5	(324,683)	(1,001,207)	6.0	16.5	1.0	1.91	1.6	10.3	60.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.5	-	-	3.9	23.8	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	16.0	460	(47,858)	7.9	21.3	1.0	2.40	1.3	7.7	79.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	384.6	(645,625)	(1,127,794)	-4.4	19.3	0.9	2.13	1.8	11.4	80.9
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	4.0	16.2	0.9	1.62	1.6	11.3	45.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	(17,010)	(17,010)	5.4	19.4	0.8	1.76	1.6	10.4	50.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	29.5	7,849	28,701	7.6	18.0	1.0	2.19	1.4	9.0	62.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	13.7	52.2	0.9	1.72	1.5	11.4	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	70.0	34,374	79,534	7.5	20.3	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.9	(11,758)	(23,811)	-2.2	20.4	0.9	1.39	1.4	14.9	38.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.7	(32,800)	(32,800)	8.8	24.6	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	10.7	(19,486)	(26,355)	-4.6	21.8	1.0	2.53	1.5	9.5	81.6
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-3.6	27.0	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.3	n.a	n.a	-4.2	n.a	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities